

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2023/HS-ST

Ngày: 12/6/2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Hòa.

*Thẩm phán:* Bà Vương Thị Hà.

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Kỹ.  
2. Ông Đinh Văn Luận.  
3. Ông Trần Văn Diện.

**- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2023/HSST ngày 31 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 164/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023 đối với:

**\* Bị cáo: Nguyễn Thanh H, sinh năm 1988** tại Bắc Ninh. HKTT: Khu x, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1966 (đã chết); gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ hai; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo H (do Tòa án chỉ định):** Luật sư Nguyễn Đức T, Văn phòng luật sư Đ, đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh. Địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện L, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

**- Bị hại:** Ông Nguyễn Đức N, sinh năm 1955 (đã chết). Trú tại: Khu x, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

**Đại diện hợp pháp của ông N:**

1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960 (vợ của ông N). HKTT: Khu x, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

2. Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1986 (con gái của ông N). HKTT: thôn T, xã N, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

3. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1988 (con gái của ông N). HKTT: Khu T, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà T, chị M và chị L: Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1988 (con rể của ông N). Trú tại: khu T, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

**- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án:**

1. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1960. Trú tại: Khu x, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

2. Chị Nguyễn Thị sinh năm 1990. Trú tại: Thôn Đ, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Chị Trần Thị H, sinh năm 1983. Trú tại: khu Đ, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1962. Trú tại: khu x, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1976. Trú tại: khu y, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

4. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1974. Trú tại: khu z, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

5. Bà Lê Thị Thanh L, sinh năm 1974. Trú tại: khu n, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

6. Anh Nguyễn Quốc V, sinh năm 1987. Trú tại: khu m, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Ông Nguyễn Đức N làm nghề xây mộ tại Nghĩa trang Đ thuộc Khu x, phường T, thành phố B. Nguyễn Thanh H là hàng xóm của ông N. Khoảng năm 2012, Nguyễn Thanh H thỉnh thoảng được ông N thuê đi xây mộ tại Nghĩa trang Đ. Từ đầu năm 2021, buổi tối H thường xuyên ngủ tại ghế đá ở nhà quản trang tại Nghĩa trang Đ. Ban ngày H không có việc làm ổn định, thường xuyên ở Nghĩa trang Đ. Ngày 26/11/2022, ông N thuê anh Nguyễn Văn Đ; anh Phạm Văn K; chị Nguyễn Thị T và chị Nguyễn Thị H để xây mộ tại Nghĩa trang Đ. Buổi sáng ngày 26/11/2022, do trời mưa nên mọi người không xây mộ được, khoảng hơn 10 giờ, ông N cùng các anh, chị trên đi ăn cơm. Ông N đi xe mô tô hiệu Honda Air Blade, biển số 99G1-xxx.xx của mình đến quán cơm của Nguyễn Thị Bích H bán hàng tại chợ C. Trong quá trình ăn cơm, ông N có gọi

02 chai rượu (*mỗi chai 500ml*), ông N, anh Đ và anh K uống hết 01 chai (*còn 01 chai ông N mang về*). Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày mọi người ăn xong, các anh, chị nêu trên đi về trước, còn ông N đi xe mô tô quanh khu vực chợ C. Đến khoảng gần 11 giờ cùng ngày, Nguyễn Thanh H đi bộ khoác theo 01 ba lô rằn ri màu xanh đến ăn cơm tại quán của chị H và uống hai chén rượu (*khoảng 100ml*). Khi H đang ngồi ăn cơm thì ông N đi bộ từ phía sau, đến đứng bên tay phải H và vô tình làm đổ bát nước canh đang để trên bàn ăn của H, ông N nói với chị H “*Đây này thằng cháu này thỉnh thoảng bốc mộ hộ tôi này*”, theo H khai sau đó ông N hát hàm về phía H làm cho H bức tức, nhưng H không nói gì. Sau khi ông N bỏ đi, H vẫn ngồi ăn cơm tại quán. Khoảng 20 phút sau, ông N đi xe mô tô biển số 99G1-xxx.xx quay lại vị trí H ngồi ăn cơm và đi qua, đi lại. H cho rằng ông N như đang trêu tức H. Khoảng hơn 11 giờ cùng ngày, ông N điều khiển xe mô tô đi về hướng cổng chợ C, khi đến trước cửa nhà vợ chồng anh Lăng Tứ C, chị Nguyễn Thị H thì dừng lại trêu đùa mọi người xung quanh. Lúc này, ông N vẫn ngồi trên xe mô tô, đầu đội mũ bảo hiểm (*loại mũ nửa đầu, dạng mũ lưỡi trai*), hai chân chống xuống đất, hai tay nắm hai tay lái của xe mô tô. Khi ông N dừng xe lại thì H cũng đi từ trong chợ C ra hướng cổng chợ cách vị trí ông N đứng khoảng 5 mét. H thấy ông N dừng xe phía trước mặt H cho rằng ông N vẫn tiếp tục trêu tức H, nên H đi đến bàn bán thịt bò của chị Nguyễn Thị T (*cách vị trí ông N đứng khoảng 3 mét*) lấy trộm 01 con dao bầu (*loại dao chọc tiết lợn*), mũi nhọn, 1 lưỡi sắc, dài 32 cm, lưỡi dao dài 19 cm, chỗ rộng nhất là 6 cm, chuôi dao bằng gỗ dài 13 cm, để ở trên bàn bán thịt với mục đích để đâm ông N. Sau khi H lấy được dao, lúc này vào khoảng 11 giờ 17 phút cùng ngày, H chạy đến vị trí ông N đang ngồi trên xe, H đứng bên trái ông N và dùng tay phải cầm dao đâm 03 nhát vào người ông N “*nhát thứ nhất vào vùng vai gáy bên phải, nhát thứ 2 vào vùng cằm trái ngay sát chân tóc gáy, nhát thứ 3 vào vùng thái dương bên trái*”. Sau khi đâm ông N xong, H cầm dao bỏ đi theo hướng cổng chợ C, ra đường H đến khu vực Nghĩa trang Đ và vứt lại con dao H vừa đâm ông N tại Nghĩa trang Đ. Sau khi vứt dao, H đi bộ ra đường N thì bị Cơ quan Công an bắt giữ. Tại phiếu đo nồng độ cồn đối với Nguyễn Thanh H xác định nồng độ cồn là 0,173 mg/L. Đối với ông N, sau khi bị H đâm, ông N vẫn ngồi trên xe mô tô, hai chân chống xuống đất. Sau đó ông N được chị Lê Thị Thanh L, sinh năm: 1974, trú tại: phường T, thành phố B lấy áo bị vết thương và được anh Nguyễn Quốc V, sinh năm: 1987, trú tại phường T, thành phố B, đưa đến Bệnh viện Quân Y 110 cấp cứu, sau đó ông N được gia đình chuyển đến Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức - Hà Nội cấp cứu do vết thương nặng, đến 16 giờ 40 phút, cùng ngày thì ông N tử vong.

**\*Khám nghiệm hiện trường:** Nơi xảy ra tại chợ C, phường T, thành phố B.

Hiện trường chung: Phía Bắc là khu chợ C; phía Nam là ao nước; phía Đông là đường dẫn ra ngõ 161 và phía Tây là đường dẫn ra đường khu Đ.

Hiện trường nơi xảy ra vụ việc là ngã ba đường trước cửa sổ nhà của chị Lê Thị Thanh H, sinh năm 1974 tại khu Đ, phường T. Trục đường Đông - Tây là đường bê tông rộng 3,8 mét, vỉa hè phía Bắc rộng 1,9 mét, vỉa hè phía Nam rộng 2,9 mét, phía Tây đi ra đường khu Đ, phía Đông đi ra ngõ 161. Từ ngã ba, trục đường phía Bắc đi ra chợ C.

Trên trục đường Đông - Tây trước cửa nhà chị H có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đen bạc, biển số 99G1-xxx.xx đầu xe quay về hướng Tây, trục sau xe mô tô cách đường phía Nam nhà chị H 2,4 mét và cách tường phía Đông nhà chị H 2,7 mét (vị trí 1). Trên ốp nhựa phía sau đầu xe, sàn để chân trước hai bên và trên phần giá đỡ đồ giữa đầu xe và yên xe có bám dính nhiều chất màu nâu đỏ nhỏ giọt, dạng loang. Tại móc treo bên phải giá đỡ đồ có treo 01 mũ bảo hiểm màu đen và 01 túi nilon, bên trong có 01 chai nhựa chứa chất lỏng màu nâu.

Tại vị trí dựng xe mô tô trên, cách trục bánh sau 0,2 mét về phía Bắc có dấu vết màu nâu đỏ kích thước (25 x 30) cm (vị trí 2).

Mở rộng hiện trường về phía Nam, cách hiện trường chính 350 mét, tại nghĩa trang T, phường T, phía Đông giáp với Trường THPT H, phía Tây giáp với đường xóm T, phía Nam là khu nhà dân, phía Bắc giáp với Trường mầm non S. Trong nghĩa trang trước mộ ông Nguyễn Khắc H, (1929 - 2009) cách trường THPT H 15 mét và cách trường mầm non S 9 mét phát hiện 01 con dao bầu, mũi nhọn, một lưỡi sắt dài 32 cm, lưỡi dao dài 19 cm, chỗ rộng nhất là 6 cm, chuôi gỗ dài 13 cm. Quá trình khám nghiệm hiện trường thu giữ: Mẫu chất màu nâu đỏ thu trên đầu xe mô tô (ký hiệu M1); Mẫu chất màu nâu đỏ thu trên giá đỡ đồ và nắp bình xăng trên xe mô tô (ký hiệu M2); Mẫu chất màu nâu đỏ thu tại vị trí số 2 (ký hiệu M3); 01 xe mô tô BKS 99G1-246.48 và 01 con dao bầu, mũi nhọn, một lưỡi sắt dài 32 cm, lưỡi dao dài 19 cm, chỗ rộng nhất là 6 cm, chuôi gỗ dài 13 cm (ký hiệu M4).

**\*Kết quả khám nghiệm tử thi.** Ông **Nguyễn Đức N**, cao 1,76 mét, thể tạng bình thường, tình trạng tử thi xác mềm da niêm mạc toàn thân nhợt nhạt. Tử thi không mặc quần áo.

*Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể:*

Vùng thái dương bên trái cách đầu ngoài mắt trái 3 cm có vết thương rách da nằm chéo kích thước (3,8 x 0,5) cm, bờ mép gọn, khi khép miệng vết thương dài 4 cm, trong đó đầu dưới của vết thương ở phía trước so với đầu phía trên của vết thương, cách đầu phía dưới 1 cm là đoạn gấp khúc, vết thương có một đầu nhọn và một đầu tù, đầu nhọn ở phía dưới.

Vùng cằm bên trái ngay sát đường chân tóc gáy và cách sau vành tai trái

3 cm có vết thương nằm dọc kích thước (6,5 x 0,8) cm, bờ mép gọn, thành vết thương phẳng, khi khép miệng vết thương dài 7 cm; vết thương có một đầu nhọn, một đầu tù, đầu nhọn ở phía dưới.

Vùng cằm phải cách sau dái tai phải 3 cm, có vết thương rách da nằm chéo kích thước (0,7 x 0,3) cm, khi khép miệng vết thương dài 0,8 cm, bờ mép gọn, một đầu nhọn, một đầu tù, đầu nhọn ở phía dưới và phía trước so với đầu tù, sâu 0,9 cm.

Vùng vai gáy bên phải ngay sát đường giữa có vết thương rách da nằm ngang kích thước (7,5 x 1) cm, bờ mép gọn, vết thương có một đầu nhọn, một đầu tù đầu nhọn ở phía bên trái 0,2 cm có phần gấp khúc dài 0,6 cm, vết thương khi khép miệng dài 7,2 cm, mặt trước vai phải có vết thương rách da kích thước (1,6 x 0,5) cm, bờ mép gọn, một đầu nhọn, một đầu tù, đầu nhọn ở phía dưới so với đầu tù, khi khép miệng vết thương dài 1,7 cm. Vết thương vùng vai gáy bên phải và vết thương mặt trước vai phải thông với nhau thành vết thương phẳng. Hai mắt nhắm, quanh tím quanh mắt trái, hai lỗ tai, mũi miệng khô, môi tái nhợt, răng, lưỡi lợi không phát hiện tổn thương.

Ngực bên trái mất vững. Vùng giữa ngực cách hõm ức 10 cm có diện sây sát, trợt da kích thước (13 x 10) cm; bên trái nhiều hơn bên phải. Vùng bụng không phát hiện tổn thương. Khung chậu vững, bộ phận sinh dục không phát hiện tổn thương, hai tay, hai chân không phát hiện tổn thương. Các kẽ móng tay có bám dính chất màu nâu đỏ, các kẽ móng chân có bám dính chất màu nâu đỏ.

#### *Giải phẫu tử thi:*

*Giải phẫu vùng đầu:* Tụ máu dưới da vùng trán thái dương bên trái quanh vết thương vùng thái dương trái kích thước (9 x 8,5) cm. Tụ máu phần mềm quanh nhãn cầu bên trái. Tụ máu phần trước cơ thái dương trái kích thước (8 x 6) cm, vết thương vùng thái dương bên trái làm đứt xương hộp sọ vùng thái dương dài 3,2 cm, vết thương nằm chéo tương ứng với vết thương bên ngoài, chiều hướng từ trái sang phải, từ trên xuống dưới và hơi chéo từ sau ra trước. Vết thương vùng cằm trái làm đứt một phần cơ ức đòn chũm bên trái, vết thương làm đứt một số cơ vùng gáy, làm đứt một phần gai đốt sống cổ C2 và tổn thương đứt một phần phía sau bên phải đốt sống cổ C2, diện đứt xương (3 x 0,1 x 0,5) cm, chiều hướng vết thương từ trái sang phải, từ trên xuống dưới và hơi chéo từ sau ra trước, đứt một phần động mạch đốt sống bên trái ngang mức khe khớp C1 - C2. Vết thương vùng thái dương làm rách màng cứng vùng nền sọ giữa bên trái, đứt một phần nhu mô não vùng thái dương bên trái kích thước (3 x 1,5) cm, vết thương thấu vào vùng thân xương bướm bên trái, đứt một phần thần kinh số 2 bên trái. Toàn bộ tổ chức nhu mô não phù nhẹ, chảy máu lan tỏa màng mềm hai bán cầu. Vùng thân não và vùng tiểu não có nhiều máu đông, trong não thất 4 và não thất 2 có máu loãng. Xương hộp sọ các vùng khác không

phát hiện tổn thương nứt, vỡ.

*Giải phẫu vùng cổ, ngực, bụng:* Tổ chức dưới da, cơ vùng cổ, ngực, bụng màu thuần nhất. Gãy kín 1/3 giữa xương ức; gãy cung trước xương sườn từ số 3 đến số 6 bên trái. Lòng thực quản có ít dịch màu nâu đỏ, lòng khí phế quản có nhiều dịch bọt màu trắng lẫn dịch màu hồng. Hai phổi phù, mặt cắt phổi xốp có nhiều dịch bọt. Bao tim còn nguyên vẹn, thượng tâm mạc rải rác có chấm xuất huyết, trong các buồng tim có ít máu loãng, các van tim mềm mại. Khoang ổ bụng khô; mặt gan nhẵn không phát hiện tổn thương. Dạ dày có dịch màu đen và lẫn rau, ít thức ăn đã nhuyễn. Các tạng khác không phát hiện tổn thương.

Ngày 26/11/2022, Cơ quan CSĐT (PC02) Công an tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định số 297/QĐ-PC02, trưng cầu Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định nguyên nhân chết, cơ chế, chiều hướng hình thành dấu vết và vật gây nên vết thương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 156/KL-KTHS, ngày 27/12/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

*-Nguyên nhân chết của ông Nguyễn Đức N: Vết thương sọ não, vết thương vùng cổ gây làm đứt động mạch, mất máu dẫn đến suy tuần hoàn.*

*-Cơ chế hình thành vết thương trên cơ thể ông Nguyễn Đức N: Các vết thương vùng đầu, cổ, gáy, của ông Nguyễn Đức N là do vật sắc nhọn gây nên.*

Ngày 28/11/2022, Cơ quan CSĐT (PC02) Công an tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định số 298/QĐ-PC02, trưng cầu Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an giám định ADN.

Tại Kết luận giám định số 8177/KL-KTHS, ngày 30/12/2022 của Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an kết luận:

*-Các dấu vết màu nâu nghi máu ký hiệu M1, M2 và M3 đều là máu người và là máu của ông Nguyễn Đức N.*

*-Trên con dao ký hiệu M4 gửi giám định có bám dính ADN của ông Nguyễn Đức N.*

*-Lưu kiểu gen (AND) của ông Nguyễn Đức N và Nguyễn Thanh H tại Viện khoa học hình sự-Bộ Công an.*

*-Đã sử dụng hết vết ký hiệu M1, M2, M3*

*-Hoàn lại đối tượng giám định: Một con dao bầu lưỡi bằng kim loại sáng màu, chuôi dao bằng gỗ màu nâu có đinh tán bằng kim loại màu trắng được đóng gói niêm phong.*

Ngày 28/11/2022, Cơ quan CSĐT (PC02) Công an tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định số 299/QĐ-PC02, trưng cầu Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an giám định Vi thể, độc chất, nồng độ cồn và ma túy.

Tại Bản kết luận giám định mô bệnh học và độc chất phủ tạng số 8173/KL-KTHS, ngày 16/12/2022 của Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an kết

luận:

**-Mô bệnh học:** Hình ảnh các tạng kém tươi máu, xuất huyết khoang dưới nhện; phổi xẹp; cơ tim thoái hóa thiếu dưỡng.

**- Độc chất, cồn, ma túy:**

+ Trong mẫu máu ghi thu của tử thi Nguyễn Đức N gửi giám định có tìm thấy Ethanol (cồn), nồng độ 131mg/100ml máu.

+ Trong mẫu phủ tạng, dịch dạ dày, máu ghi thu của tử thi Nguyễn Đức N gửi giám định không tìm thấy các chất ma túy và các chất độc thường gặp: Cyanide (CN<sup>-</sup>), Methanol, thuốc diệt chuột (các muối phot phua, Fluoroacetat, Tetramin, nhóm chống đông máu), hóa chất bảo vệ thực vật (Phospho hữu cơ, Clo hữu cơ, Carbamat, Paraquat và Diquat, Glyphosate, Nereistoxin), alkloid độc của lá ngón, mã tiền, cà độc dược, quinin, ô đầu-phụ tử, các chất an thần gây ngủ, kim loại nặng độc.

Ngày 28/11/2022, Cơ quan CSĐT (PC02) Công an tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định số 300/QĐ-PC02, trưng cầu Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định: Nhóm máu, dấu vết máu.

Tại Kết luận giám định số 1979/KL-KTHS, ngày 09/12/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

-Máu của Nguyễn Đức N là nhóm O;

-Máu của Nguyễn Thanh H là nhóm O;

-Trên áo khoác màu rêu nhãn hiệu Bellasilks có dính chất màu nâu đỏ, 02 áo dài tay màu đen có phát hiện dấu vết máu người, nhóm O, cùng nhóm với máu của Nguyễn Đức N và Nguyễn Thanh H.

-Trên ba lô rằn ri màu xanh, 01 áo thu đông dài tay cổ tròn màu xanh, trước ngực áo có chữ CK, 01 quần dài loại quần gió màu ghi của đối tượng Nguyễn Thanh H không phát hiện dấu vết máu người.

\*Hoàn lại mẫu vật sau giám định:

- **01** áo khoác màu rêu nhãn hiệu Bellasilks có dính chất màu nâu đỏ, **02** áo dài tay màu đen của Nguyễn Đức N.

-**01** ba lô rằn ri màu xanh, **01** áo thu đông dài tay cổ tròn màu xanh, trước ngực áo có chữ CK, **01** quần dài loại quần gió màu ghi của đối tượng Nguyễn Thanh H.

Ngày 08/02/2023, Cơ quan CSĐT (PC02) Công an tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định số 27/QĐ-PC02, trưng cầu Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc, giám định: Pháp y tâm thần đối với bị can Nguyễn Thanh H.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 11/KLGD, ngày 03/3/2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận:

-Nguyễn Thanh H, sinh năm 1988, trú tại: Khu x, phường T, thành phố B,

*tỉnh Bắc Ninh không bị bệnh tâm thần.*

*-Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 26/11/2022 Nguyễn Thanh H không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.*

*- Hiện tại (thời điểm giám định) Nguyễn Thanh H không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.*

Ngày 13/02/2023, Cơ quan CSĐT (PC02) Công an tỉnh Bắc Ninh có Văn bản số 238/PC02 gửi Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh đề nghị làm rõ nội dung quá trình khám nghiệm tử thi xác định ông N bị gãy kín 1/3 giữa xương ức và gãy cung trước xương sườn từ số 03 đến số 06 bên trái.

Tại Công văn số 165/CV-PC09 ngày 20/02/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh xác định:

*- Tổn thương gãy 1/3 giữa xương ức và cung trước xương sườn từ số 3 đến số 6 của ông N như mô tả tại Biên bản khám nghiệm tử thi ngày 26/11/2022 do vật tày có diện tiếp xúc giới hạn tác động gây nên.*

*- Quá trình cấp cứu ông N nếu dùng tay ấn tim ngoài lồng ngực với lực tác động đủ lớn và tư thế phù hợp có thể gây ra các tổn thương như mô tả tại Biên bản khám nghiệm tử thi ông N ngày 26/11/2022.*

**Về vật chứng thu giữ đã xử lý:** Ngày 23/12/2022, Cơ quan CSĐT (PC02) Công an tỉnh Bắc Ninh đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 37/QĐ-PC02 trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, biển số 99G1-xxx.xx cho gia đình ông N. Ngày 24/12/2022, anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1988 là con rể ông N đã nhận lại chiếc xe mô tô trên và không có ý kiến gì đối với chiếc xe mô tô.

**Vật chứng còn lại sau giám định chưa xử lý:** 01 áo khoác màu rêu nhãn hiệu Bellasilks có dính chất màu nâu đỏ; 02 áo dài tay màu đen của Nguyễn Đức N; 01 ba lô rằn ri màu xanh, 01 áo thu đông dài tay cổ tròn màu xanh, trước ngực áo có chữ CK, 01 quần dài loại quần gió màu ghi của Nguyễn Thanh H và 01 con dao bầu, mũi nhọn, một lưỡi sắt dài 32 cm, lưỡi dao dài 19 cm, chỗ rộng nhất là 6 cm, chuôi gỗ dài 13 cm.

**Về trách nhiệm dân sự:** Sau khi xảy ra sự việc, ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1960 (là bố H) đã đến gia đình ông N chia buồn, thăm hỏi và đã bồi thường cho gia đình ông N với số tiền 50.000.000 đồng (việc giao nhận không viết giấy tờ, hai bên thừa nhận có khoản bồi thường này).

Anh Nguyễn Văn G là con rể ông N được gia đình ông N ủy quyền tham gia giải quyết vụ án, anh G và gia đình đã chi phí các khoản tiền cấp cứu, hỏa táng, mai táng...với số tiền 205.379.000 đồng. Nay anh đề nghị H phải bồi thường khoản tiền này và đề nghị bồi thường dân sự theo quy định của pháp luật, xử lý H về hành vi gây ra đối với ông N.

Ngày 27/12/2022, Cơ quan CSĐT (PC02) Công an tỉnh Bắc Ninh tiến hành

thực nghiệm điều tra, kết quả thực nghiệm điều tra phù hợp với lời khai của Nguyễn Thanh H giết ông Nguyễn Đức N ngày 26/11/2022.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Thanh H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Với nội dung trên, Bản cáo trạng số 37/CT-VKS-P2 ngày 30/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thanh H thừa nhận toàn bộ nội dung sự việc như cáo trạng truy tố. Bị cáo trình bày do bức tức việc ông N làm đổ bát canh và đi qua đi lại trên tức khi bị cáo đang ăn cơm nên khi ra đến khu vực cổng chợ C bị cáo đã lấy dao dạng dao chọc tiết lợn ở quán bán thịt lợn đâm ông N 3 nhát vào vùng gáy và đầu ông N dẫn đến ông N bị chết. Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan.

Đại diện hợp pháp của bị hại do anh Nguyễn Văn G đại diện theo ủy quyền trình bày: Về trách nhiệm hình sự đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật; về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí mai táng phí là 205.379.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần theo quy định.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án là ông Nguyễn Văn B trình bày: Sau khi sự việc xảy ra ông đã đến gia đình ông N bồi thường 50.000.000 đồng, sau đó đến ngày 17/4/2023 ông tiếp tục bồi thường cho bà T là vợ ông N số tiền 40.000.000 đồng, tổng cộng 2 lần ông đã bồi thường 90.000.000 đồng để khắc phục thay cho bị cáo, ông không có ý kiến gì về số tiền đã bồi thường và đề nghị Hội đồng xét xử công minh, đúng pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án là chị Nguyễn Thị T vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra chị trình bày: Con dao bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là của chị, hiện con dao này không còn giá trị sử dụng nên chị không xin lại và không có đề nghị gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố, sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “Giết người”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 26/11/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo H phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của ông N các khoản chi phí hợp lý sau: Chi phí mai táng phí 155.379.000 đồng, tiền tổn thất về tinh thần 149.000.000 đồng. Tổng cộng là

304.379.000 đồng. Xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường 90.000.000 đồng, bị cáo H còn phải tiếp tục bồi thường 214.379.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số vật chứng, tài sản sau: 01 áo khoác màu xanh rêu, 02 áo dài tay màu đen, 01 ba lô rằn ri, 01 áo thu đông dài tay, 01 quần dài, 01 con dao bầu.

Người bào chữa cho bị cáo là Luật sư Nguyễn Đức T trình bày: Về tội danh và khung hình phạt nhất trí như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Về hình phạt, ông luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện, hoàn cảnh hiện tại và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 90.000.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ chi phí mai táng phí như yêu cầu của phía gia đình bị hại, bị cáo nhận thức rất hạn chế nên đề nghị áp dụng cho bị cáo H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS để mở lượng khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị tù chung thân là quá nghiêm khắc đối với bị cáo, đề nghị HĐXX xem xét.

Bị cáo Nguyễn Thanh H nhất trí với quan điểm của người bào chữa và không bổ sung gì thêm.

Đại diện hợp pháp của bị hại nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận chỉ đề nghị xét xử theo đúng pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn B đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Viện kiểm sát đối đáp: Không đồng ý áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo vì bị cáo không tác động gia đình bồi thường, số tiền 90.000.000 đồng gia đình bị cáo đã bồi thường chỉ chiếm tỷ lệ nhỏ so với tổng số thiệt hại bị cáo gây ra. Nên chỉ đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo. Về mức hình phạt, đại diện Viện kiểm sát căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hậu quả bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị mức tù chung thân là phù hợp. Do vậy, giữ nguyên quan điểm như đã luận tội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về thủ tục tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, vật chứng thu giữ được, lời khai của người làm chứng, biên bản kiểm tra và trích xuất camera, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trưa ngày 26/11/2022, Nguyễn Thanh H đang ngồi ăn cơm tại quán của chị Nguyễn Thị Bích H ở chợ C, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh, thì ông Nguyễn Đức N đi đến. Theo H khai, ông N có trêu đùa làm đổ bát canh khi H đang ngồi ăn, làm H bức tức. Sau đó ông N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đen bạc, biển số 99G1-xxx.xx đến trước cửa nhà vợ chồng anh Lăng Tứ C, sinh năm 1974, trú tại Chợ C, phường T, thành phố B thì dừng lại trêu đùa mọi người xung quanh, lúc này ông N vẫn ngồi trên xe mô tô, đầu đội mũ bảo hiểm (loại mũ nửa đầu, dạng mũ lưỡi trai), hai chân chống xuống đất, hai tay nắm hai tay lái của xe mô tô. Đến khoảng 11 giờ 17 phút cùng ngày, sau khi ăn cơm xong H thấy ông N đang ngồi trên xe mô tô cho rằng, ông N tiếp tục trêu tức nên H liền chạy đến quán bán hàng của chị Nguyễn Thị T lấy trộm 01 con dao bầu (loại dao chọc tiết lợn), mũi nhọn, 1 lưỡi sắc, dài 32cm, lưỡi dao dài 19cm, chỗ rộng nhất là 6cm, chuôi dao bằng gỗ dài 13cm tay phải cầm dao đâm liên tiếp 03 nhát vào vùng vai gáy bên phải, vào vùng cằm trái ngay sát chân tóc gáy và vào vùng thái dương bên trái của ông N làm ông N ngồi ngực trên xe mô tô và được mọi người đưa đến Bệnh viện Quân Y 110 cấp cứu, sau đó được gia đình chuyển đến Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức - Hà Nội cấp cứu, nhưng do vết thương nặng ông N đã chết vào hồi 16 giờ 40 phút ngày 26/11/2022. Nguyên nhân chết của ông Nguyễn Đức N do vết thương sọ não, vết thương vùng cổ gáy làm đứt động mạch, mất máu dẫn đến suy tuần hoàn do Nguyễn Thanh H gây nên.

Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất côn đồ, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống mà bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm là 01 con dao bầu đâm liên tiếp 03 nhát vào vùng trọng yếu của ông N, hậu quả làm ông N chết sau khi đưa đi cấp cứu. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ra sự mất mát, đau thương cho gia đình nạn nhân, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân và dư luận xấu trong xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị

cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2]. Xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho phía gia đình ông N số tiền 90.000.000 đồng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Luật sư đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo là không phù hợp như đại diện Viện kiểm sát đã đối đáp.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo là người coi thường pháp luật, tính mạng của người khác, hậu quả bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, không có gì bù đắp được. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa từng phạm tội, sau khi sự việc xảy ra và tại phiên tòa đều tỏ thái độ ăn năn hối cải chứng tỏ bị cáo vẫn có thể giáo dục, cải tạo. Do đó, không cần loại bỏ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cần mở lượng khoan hồng áp dụng hình phạt tù không thời hạn đối với bị cáo giúp bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Phía người đại diện hợp pháp của ông N, do anh G đại diện theo ủy quyền đề nghị bị cáo phải bồi thường chi phí mai táng phí là 205.379.000 đồng (bao gồm các khoản: mộ phần: 30.000.000đ; tiểu quách: 8.500.000đ; mua đồ cúng: 16.000.000đ; thuê phong bát, bàn ghế: 7.500.000đ; kèn trống: 5.000.000đ; xe cấp cứu viện 110 đi Việt Đức: 1.500.000đ; xe Việt Đức về tang lễ Bắc Ninh: 2.550.000đ; hóa đơn viện 110: 626.000đ; hóa đơn viện Việt Đức: 1.750.000đ; dịch vụ nhà tang lễ: 18.000.000đ; trọn gói hỏa táng: 23.953.000đ; tiền cỗ (từ mất tuần đến tuần đầu): 42.000.000đ; tiền cỗ 49 ngày: 48.000.000đ) và tiền tổn thất tinh thần theo quy định. Hội đồng xét xử xét thấy số tiền 5.000.000 đồng kèn trống đã nằm trong dịch vụ trọn gói hỏa táng và đối với khoản tiền cỗ là không hợp lý, chỉ chấp nhận tiền cỗ từ mất tuần đến tuần đầu, tiền cỗ 49 ngày tổng là 45.000.000 đồng; ngoài ra đối với những khoản chi phí còn lại là hợp lý cần chấp nhận. Cụ thể: Chi phí mai táng phí 155.379.000 đồng, tiền tổn thất về tinh thần áp dụng mức tối đa là 100 tháng lương cơ sở là 149.000.000 đồng. Tổng cộng, buộc bị cáo H phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của ông N số tiền 304.379.000 đồng. Xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường thay bị cáo số tiền 90.000.000 đồng. Bị cáo H còn phải bồi thường tiếp là 214.379.000 đồng.

[4]. Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy số vật chứng và những tài sản không còn giá trị sử dụng bao gồm: 01 áo khoác màu xanh rêu, 02 áo dài tay màu đen, 01 ba lô rằn ri, 01 áo thu đông dài tay, 01 quần dài, 01 con dao bầu.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39; Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 591 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “Giết người”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 26/11/2022.

Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Thanh H 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh H phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của ông N là bà T, chị M, chị L tổng cộng 304.379.000 đồng (trong đó chi phí mai táng 155.379.000 đồng; tiền tổn thất về tinh thần 149.000.000 đồng). Xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường thay cho bị cáo số tiền 90.000.000 đồng. Bị cáo tiếp tục phải bồi thường số tiền 214.379.000 đồng.

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng phải chịu một khoản lãi của số tiền chậm thi hành án theo quy định tại điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng thời gian chậm thi hành án.*

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số vật chứng, tài sản sau: 01 áo khoác màu xanh rêu, 02 áo dài tay màu đen, 01 ba lô rằn ri, 01 áo thu đông dài tay, 01 quần dài, 01 con dao bầu.

*(Các vật chứng, tài sản trên được thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 88/2023 ngày 30/3/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh).*

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 10.718.950 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt

bản án./.

**Nơi nhân:**

- Vụ 1- TAND tối cao; TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Trại TG- CA tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PC 10- CA tỉnh Bắc Ninh;
- CQĐT- CA tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PV 06- CA tỉnh Bắc Ninh;
- Cục THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Hữu Hòa**